

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CITY AUTO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *01* /CBTT-CTF/2023

TP.Hồ Chí Minh, ngày *30* tháng *01* năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO
- Mã chứng khoán: CTF
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 218 Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 37262626 Fax: 028 37263626
- Người thực hiện công bố thông tin: Phan Thị Hồng Phương  
Chức vụ: Trưởng phòng Hành chính nhân sự

Loại thông tin công bố :  định kỳ  Bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần City Auto công bố thông tin Báo cáo quản trị năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày *30/01/2023* tại đường dẫn : <https://www.cityford.com.vn> .

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm:  
Báo cáo quản trị năm 2022

Đại diện tổ chức  
Người UQ CBTT



Phan Thị Hồng Phương

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



*City Auto Group*

**BÁO CÁO QUẢN TRỊ 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO**

218 Quốc Lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh  
Tel: 028 37 26 26 26 - Fax: 028 37 26 26 26 - Web: [www.cityford.com.vn](http://www.cityford.com.vn)

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CITY AUTO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/BC-CTF/2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2023.

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty năm 2022**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 218 Quốc lộ 13, P. Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, TPHCM
- Điện thoại: 028 37262626 Fax: 028 37263626 Website: <https://www.cityford.com.vn>
- Vốn điều lệ: 760.175.420.000 đồng.
- Mã chứng khoán: CTF
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện (mô hình quản trị Công ty không có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị).

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCD-CTF	29/04/2022	1.1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022. 1.2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022. 1.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.



			<p>1.4. Thông qua tờ trình số: 02/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.</p> <p>1.5. Thông qua tờ trình số: 03/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh và cổ tức năm 2022.</p> <p>1.6. Thông qua tờ trình số: 04/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.</p> <p>1.7. Thông qua tờ trình số: 05/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021.</p> <p>1.8. Thông qua tờ trình số: 06/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021.</p> <p>1.9. Thông qua tờ trình số: 07/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).</p> <p>1.10. Thông qua tờ trình số: 08/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.</p> <p>1.11. Thông qua tờ trình số: 09/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS, lương thưởng ban điều hành năm 2021, kế hoạch năm 2022.</p> <p>1.12. Thông qua tờ trình số: 10/TTr-CTF/HĐQT2022 V/v: thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên BKS.</p>
02	04/2022/NQ-DHĐCĐ - CTF	10/12/2022	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản 2022 thay đổi Ngành, Nghề kinh doanh.

## II. Hội đồng quản trị :

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Dân	Chủ tịch HĐQT	27/06/2020	
2	Ông Trần Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	27/06/2020	
3	Ông Nguyễn Đăng Hoàng	Thành viên HĐQT không điều hành	27/06/2020	

4	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến	Thành viên HĐQT điều hành	26/06/2021	
5	Ông Phan Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	26/06/2021	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Dân	14/14	100%	-
2	Ông Trần Lâm	14/14	100%	-
3	Ông Nguyễn Đăng Hoàng	14/14	100%	-
4	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến	14/14	100%	-
5	Ông Phan Hoàng Sơn	14/14	100%	-

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám Đốc được thực hiện thường xuyên, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo, giám sát việc tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát tình hình hoạt động Công ty, giám sát tuân thủ các quy định Pháp luật, điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, môi trường... và các hoạt động kinh doanh dịch vụ hàng ngày của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin, đảm bảo cập nhật thông tin thường xuyên và kịp thời trên website Công ty. Chỉ đạo tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư.

### a) Phương thức giám sát:

HQĐT họp định kỳ, đột xuất với Ban Giám Đốc tại các cuộc họp trực tiếp hoặc thông qua các phương tiện khác như trực tuyến, thư điện tử, v.v. thảo luận về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

Sau các cuộc họp, HĐQT ra Nghị quyết về các vấn đề liên quan để Ban Giám Đốc có cơ sở triển khai thi hành.

### b) Kết quả giám sát:

HQĐT đánh giá: Kinh tế – xã hội năm 2022 của nước ta diễn ra trong bối cảnh triển vọng kinh tế thế giới trở nên khó khăn hơn khi xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na kéo dài; lạm phát



duy trì ở mức cao, nhất là ở châu Âu và Mỹ; xu hướng tăng lãi suất, thu hẹp chính sách tiền tệ, tài khóa ở nhiều quốc gia. Kinh tế Việt Nam không tránh khỏi những bất lợi. Tuy nhiên, Ban Giám Đốc đã có những giải pháp kịp thời, nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ được giao, tuân thủ trong khuôn khổ Luật định và Điều lệ hoạt động của Công ty.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban Kiểm toán nội bộ

Ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện các hoạt động rà soát BCTC và triển khai các hoạt động kiểm toán nội bộ, đánh giá hiệu quả của kiểm toán nội bộ. Đồng thời tiến hành với Ban giám đốc xem xét các chính sách đánh giá và quản lý rủi ro cho Công ty.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQHĐQT-CTF/2022	10/03/2022	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
2	02/NQHĐQT-CTF/2022	07/04/2022	Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
3	03/NQHĐQT-CTF/2022	18/04/2022	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông	100%
4	04/NQHĐQT-CTF/2022	20/04/2022	Thay đổi logo và cập nhật các thông tin cơ bản của Công ty	100%
5	01/QĐHĐQT-CTF/2022	21/04/2022	Thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT	100%
6	02/QĐHĐQT-CTF/2022	21/04/2022	Bổ nhiệm ông Nguyễn Thái Hòa giữ chức vụ Trưởng bộ phận KTNB kể từ ngày 21/04/2022	100%
7	03/QĐHĐQT-CTF/2022	21/04/2022	Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ	100%
8	05/NQHĐQT-CTF/2022	16/06/2022	Triển khai phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021	100%
9	06/NQHĐQT-CTF/2022	28/06/2022	Ký kết hợp đồng giao dịch chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Ô tô Phú Yên	100%
10	07/NQHĐQT-CTF/2022	28/06/2022	Công ty cổ phần City Auto mua lại cổ phần Công ty Cổ phần ô tô Phú Yên	100%
11	08/NQHĐQT-CTF/2022	28/07/2022	Thông báo kết quả phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2021	100%

12	09/NQHĐQT-CTF/2022	18/10/2022	Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần công ty ô tô Nha Trang từ người có liên quan của người nội bộ	100%
13	04/NQHĐQT-CTF/2022	28/10/2022	Thông qua phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ 2022	100%
14	10/NQHĐQT-CTF/2022	02/11/2022	Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc thay đổi ngành nghề	100%

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Thương Thương	Trưởng BKS	Được bầu ngày 27/06/2020	Đại học
2	Ông Lê Danh Thủ	Thành viên BKS	Được bầu ngày 26/06/2021	Đại học
3	Bà Lê Thị Ngọc Huyền	Thành viên BKS	Miễn nhiệm ngày 29/04/2022	Đại học
4	Bà Võ Thị Tường Vi	Thành viên BKS	Được bầu ngày 29/04/2022	Thạc sĩ

#### 2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Thương Thương	4/4	100%	100%	-
2	Ông Lê Danh Thủ	4/4	100%	100%	-
3	Bà Lê Thị Ngọc Huyền	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 29/04/2022
4	Bà Võ Thị Tường Vi	3/3	100%	100%	Được bầu ngày 29/04/2022

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông



Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm tra báo cáo tài chính quý năm 2022 của Công ty;
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh;
- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- BKS phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh của Công ty. BKS tham gia các phiên họp của HĐQT, Ban điều hành; tại các phiên họp, BKS tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến.
- BKS được Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các tài liệu cần thiết để thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến- Tổng giám đốc	24/07/1977	Thạc sĩ	26/06/2021

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Lê Thị Phú	14/04/1969	Đại học Tài chính – Kế toán Chuyên ngành: Kế toán dịch vụ- thương mại	20/08/2015

**VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty tham gia các buổi đào tạo nội bộ, phổ biến các văn bản pháp luật hiện hành về quản trị công ty. Đồng thời tự cập nhật các kiến thức và quy định liên quan về quản trị công ty, tham gia các hội thảo liên quan theo nhu cầu của từng cá nhân.



**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Ngọc Dân		Chủ tịch hội đồng quản trị			27/06/2020		Được bầu lại	Ban lãnh đạo
2	Trần Lâm		Thành viên hội đồng quản trị			27/06/2020		Được bầu lại	Ban lãnh đạo
3	Nguyễn Đăng Hoàng		Thành viên hội đồng quản trị			27/06/2020		Được bầu lại	Ban lãnh đạo
4	Nguyễn Hoàng Minh Tiến		Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc			26/06/2021 18/08/2021		Được bầu lại	Ban lãnh đạo
5	Phan Hoàng Sơn	091C 1155 55	Thành viên hội đồng quản			26/06/2021			

			trị độc lập						
6	Lê Thị Thương Thương		Trưởng Ban kiểm soát			26/06/2021		Bổ nhiệm	Ban lãnh đạo
7	Lê Danh Thủ	004C/1602/90	Thành viên Ban kiểm soát			26/06/2021		Bổ nhiệm	Ban lãnh đạo
8	Võ Thị Tường Vi		Thành viên Ban kiểm soát			29/04/2022		Bổ nhiệm	
9	Phù Vĩnh Quế	004C0/00392	Giám đốc Đầu tư tài chính và Đối ngoại			26/05/2021		Bổ nhiệm	Ban lãnh đạo
10	Lê Thị Phú		Kế toán trưởng			20/08/2015			Ban lãnh đạo
11	Nguyễn Thái Hòa		Trưởng ban Kiểm toán nội bộ			21/04/2022		Bổ nhiệm	
12	Phan Thị Hồng Phương		Người được ủy quyền CBTT, người phụ trách quản trị công ty			10/01/2019			
13	Công ty Cổ phần ô tô Phú Mỹ			0311016926 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 26/07/2011, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 31/01/2019	Lô BI Đường C2, Khu Công nghiệp Cát Lái 2, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 Tp HCM	01/12/2014			Công ty con



14	Công ty Cổ phần ô tô Nha Trang			4201649218 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp, đăng ký lần đầu ngày 25/06/2015 thay đổi lần thứ 2 ngày 24/01/2019	51 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa	01/06/2015			Công ty con
15	Công ty Cổ phần Auto Trường Chinh			0313964193 Đăng ký ngày 15 tháng 08 năm 2016 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	Số 18 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh	19/01/2019			Công ty con
16	Công ty Cổ phần Auto Vũng Tàu			3502405823 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Bà Rịa-Vũng Tàu cấp, Đăng ký lần đầu ngày 19 tháng 09 năm 2019	Số 224 Quốc lộ 51, phường Kim Dinh, Tp Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	23/09/2019	31/12/2022		Công ty con
17	Công ty Cổ phần Auto Tân Thuận			0316681972 do Sở KH và DT TPHCM cấp, đăng ký lần đầu ngày 19/01/2021	Lô DVTM-08 và Lô DVTM-11, Đường số 7, Khu chế xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	19/01/2021			Công ty con
18	Công ty Cổ phần Ô tô Phú Yên			4401098455 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 30/05/2022	Thôn Đông Phước, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, Việt Nam	28/06/2022			Công ty liên kết với Công ty cổ phần City Auto

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty con	0311016926 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 26/07/2011, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 31/01/2019	Lô BI Đường C2, Khu Công nghiệp Cát Lái 2, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 Tp HCM	Chi tiết tại Mục "4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác" và báo cáo tài chính công ty công bố			
2	Công ty CP ô tô Nha Trang	Công ty con	4201649218 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp, đăng ký lần đầu ngày 25/06/2015 thay đổi lần thứ 2 ngày 24/01/2019	51 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa		Nghị quyết HĐQT số 09/NQHĐQT-CTF/2022 Ngày 18/10/2022		
3	Công ty CP Auto Trường Chinh	Công ty con	0313964193 Đăng ký ngày 15 tháng 08 năm 2016 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	Số 18 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh				
4	Công ty CP ô tô Phú Yên	Công ty liên kết	4401098455 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần	Thôn Đông Phước, xã Hòa An, huyện		Nghị quyết HĐQT số 97/NQHĐQT-CTF/2022 ngày 28/06/2022		





			đầu ngày 30/05/2022	Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, Việt Nam			
5	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Cổ đông lớn	0302090835 cấp ngày 21/12/2018 tại Số KHĐT TP.HCM	232 Trần Hung Đạo, P.Nguyễn Cư Trinh, Q.1, TP.HCM			
6	Ông Trần Ngọc Dân	Chủ tịch HDQT	022761994 26/03/2013 CA. Tp.HCM	57 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM			
7	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến	Tổng giám đốc					
8	Trần Lâm	Thành viên HDQT	023598929 17/08/2011 CA. Tp.HCM	57 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM			
9	Trần Long	Thành viên HDQT	079089019889 03/09/2020 CCSDKQLCC và DLQG về DC	57 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM	Nghị quyết HDQT số 09/NQHĐQT- CTF/2022 Ngày 18/10/2022		

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

### 3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Chi tiết tại Mục “4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác” và báo cáo tài chính công bố.

### 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, người có liên quan của Công ty và các đối tượng khác được trình bày chi tiết tại Báo cáo tài chính Công ty đã công bố. Trong vòng 03 năm trở gần đây, Công ty có phát sinh giao dịch với các đối tượng như sau:

**a/ Năm 2019**

Trong năm 2019, Công ty phát sinh các giao dịch với bên có liên quan như sau:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang	Công ty CP Auto Trường Chinh
1	Phải thu của khách hàng: Phải thu ngắn hạn các Bên liên quan	22.977.644	3.200.766.166	7.128.595.063	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.661.946.934	13.004.849.334	-	-
3	Phải thu khác: Ngắn hạn	8.803.773.404	2.123.213.636	1.830.215.524	-
	Phải thu khác: dài hạn Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	28.034.102.400	-	-	-
4	Phải trả người bán ngắn hạn	-	-	150.200.311	-
5	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	970.866.650	-	-	-
6	Mua hàng hóa	207.424.272.724	29.656.854.360	10.008.290.910	-
7	Bán hàng hóa	208.526.182.038	40.069.800.545	11.015.577.229	-
8	Thu nhập khác	8.803.773.404	122.191.780	-	-



9	Nhận cung cấp dịch vụ	9.630.557.813	-	-	-
10	Giá vốn	-	32.000.000.000	-	-
11	Cổ tức được chia	-	9.870.428.920	2.562.220.906	5.320.000.000
12	Cổ tức đã nhận	-	9.870.428.920	2.562.220.906	-
13	Mua cổ nhân	-	-	-	333.000.000.000
14	Phải thu	15.488.697.982	18.328.829.136	8.958.810.587	-
15	Phải thu ký quỹ	28.034.102.400	-	-	-
16	Phải trả	-	-	(150.200.311)	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ kiểm toán năm 2019)

DVT: đồng

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang
1	Phải thu của khách hàng: Phải thu ngắn hạn các Bên liên quan	15.227.862.644	-	-
	Trả trước cho người bán ngắn hạn	17.785.380.919	-	-
2	Phải thu khác: Ngắn hạn	125.356.415.958	-	-
	Phải thu khác: dài hạn Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	84.434.102.400	-	-
3	Phải trả người bán ngắn hạn	11.255.110.408	-	-
4	Phải trả ngắn hạn khác	6.748.293.447	-	-
	Phải trả ngắn hạn khác: Phải trả cổ tức cho cổ đông	-	-	2.096.362.560
5	Mua hàng hóa	388.981.086.362	-	-
6	Bán hàng hóa	400.832.024.859	-	-
7	Hỗ trợ chi phí tài chính	16.366.744.386	-	-
8	Nhận cung cấp dịch vụ	249.623.862.362	-	-

9	Phải thu	158.369.659.521	-	-
10	Phải thu ký quỹ	84.434.102.400	-	-
11	Phải trả	(18.003.403.855)	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019)

**b/ Năm 2020**

Trong năm 2020, Công ty phát sinh các giao dịch với bên có liên quan như sau:

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP Au to Trường Chinh	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang
1	Phải thu của khách hàng ngắn hạn	-	-	93.706.723	8.690.109.738
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	-	-	16.275.296.800	-
3	Phải thu khác: ngắn hạn	-	11.497.000.000	2.200.548.742	1.698.072.813
4	Phải trả khác ngắn hạn	-	28.286.000	56.572.000	-
5	Phải trả người bán ngắn hạn	393.699.594	-	-	-
6	Mua hàng hóa	232.197.895.034	9.593.523.528	9.155.939.909	11.240.927.274
7	Bán hàng hóa	221.995.930.279	9.564.072.728	11.132.038.112	15.210.526.184
8	Cung cấp dịch vụ	254.362.321	-	200.547.945	-
9	Cổ tức được chia	-	11.723.948.803	5.085.496.111	356.474.636
10	Góp vốn	-	-	-	20.000.000.000
11	Cổ tức đã nhận	-	11.723.948.803	5.085.496.111	356.474.636

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2020 & Đơn vị tính: Đồng)



STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Nha Trang	Công ty CP Truck & Bus Trường Chinh	Công ty CP New City Rent A Car	Công ty CP Easy Car
1	Phải thu của khách hàng: <i>Phải thu ngắn hạn</i>	3.914.610.477				
	các Bên liên quan					
	Trả trước cho người bán ngắn hạn					
2	Phải thu khác: Ngắn hạn	37.524.892.660				
	Phải thu khác: dài hạn Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	225.547.000.000				
3	Phải trả người bán ngắn hạn	28.245.442.975		4.276.864.000		
4	Phải trả ngắn hạn khác					
	Phải trả ngắn hạn khác: Phải trả cổ tức cho cổ đồng		131.846.783			
5	Mua hàng hóa và dịch vụ			30.099.272.916		

6	Bán hàng hóa	-	-	59.800.869.509	-	-
7	Góp vốn	-	-	16.500.000.000	40.000.000.000	8.000.0000.000
8	Phải thu	-	-	64.247.763		

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 & Đơn vị tính : Đồng)

### c/ Năm 2021

Trong năm 2021, Công ty phát sinh các giao dịch với bên có liên quan như sau:

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP Auto Trường Chinh	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang	Công ty CP ô tô Tân Thuận
1	Phải thu của khách hàng ngắn hạn	-	64.273.900	4.112.185	7.264.162.587	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	8.184.829.959	-	-	-	-
3	Phải thu khác: ngắn hạn	-	14.605.000.000	4.996.748.742	1.858.058.571	-
4	Phải trả khác ngắn hạn	-	-	673.490.614	-	-
5	Phải trả người bán ngắn hạn	-	-	673.490.614	-	-
6	Mua hàng hóa	235.342.612.198	3.518.181.819	137.806.297.702	24.209.554.550	-
7	Bán hàng hóa	180.920.003.157	2.749.000	99.381.806.980	20.044.154.549	-
8	Cung cấp dịch vụ	805.309.388	-	-	-	-
9	Cổ tức được chia	-	3.108.000.000	4.596.200.000	208.050.000	-
10	Góp vốn	-	-	-	-	108.000.000.000
11	Cổ tức đã nhận	-	-	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2021)



STT	Nội dung	Công ty CP tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Nha Trang	Công ty CP Truck & Bus Trường Chinh	Công ty CP Easy Car
1	Phải thu của khách hàng: <i>Phải thu ngắn hạn các Bên liên quan</i>	49.202.991.577	-	8.974.797.030	-
	Trả trước cho người bán ngắn hạn	96.495.908.478	-	-	-
2	Phải thu khác: Ngắn hạn	71.297.665.097	-	-	8.700.000.000
	Phải thu khác: dài hạn <i>Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô</i>	191.732.000.000	-	-	-
3	Phải trả người bán ngắn hạn	16.167.142.296	-	29.504.000.000	-
4	Phải trả ngắn hạn khác	-	-	-	5.000.000.000
	Phải trả ngắn hạn khác: phải trả cổ tức cho cổ đông	-	-	-	-
5	Mua hàng hóa và dịch vụ	312.889.491.307	-	-	-
6	Bán hàng hóa	329.727.844.390	-	-	-
7	Góp vốn	-	-	-	-
8	Phải thu	-	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty hợp nhất năm 2021)

#### d/ Năm 2022

Trong Quý 2 năm 2022, Công ty phát sinh các giao dịch với bên có liên quan như sau:

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP Auto Trường Chinh	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang	Công ty CP Auto Tân Thuận	Công ty CP ô tô Phú Yên
1	Phải thu của khách hàng ngắn hạn	-	6.107.386.617	37.388.535.000	6.723.359.738	-	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	-	-	3.891.594.386	-	-	-

3	Phải thu khác: ngắn hạn	1.496.000.000	7.182.964.000	13.302.505.853	6.502.841.661	569.149.500	-
4	Phải trả khác ngắn hạn	-	-	-	-	-	-
5	Phải trả người bán ngắn hạn	1.900.352.914	-	-	-	-	-
6	Mua hàng hóa	125.932.032.855	-	362.037.345.803	7.182.318.182	-	-
7	Bán hàng hóa	11.502.730.791	-	335.522.678.922	50.498.299.204	-	-
8	Cung cấp dịch vụ	148.701.000	-	-	-	-	-
9	Cổ tức được chia	-	14.182.964.000	9.098.059.328	4.644.783.090	-	-
10	Nhận chuyển nhượng cổ phần	-	-	-	38.000.000.000	-	39.000.000.000
11	Cổ tức đã nhận	-	10.108.000.000	-	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ quý 4 năm 2022)

STT	Nội dung	Công ty CP tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Nha Trang	Công ty CP Easy Car
1	Phải thu của khách hàng: <i>Phải thu ngắn hạn các Bên liên quan</i>	191.827.577.479	-	23.614.439.979
	Trả trước cho người bán ngắn hạn	8.000.646.028	-	8.445.482.514
	Trả trước cho người bán dài hạn	15.152.719.998	-	-
2	Phải thu khác: Ngắn hạn	205.720.320.298	-	13.781.000.000
	Phải thu khác: dài hạn <i>Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô</i>	274.732.000.000	-	-
3	Phải trả người bán ngắn hạn	16.279.690.931	-	-
4	Phải trả ngắn hạn khác	18.100.000.000	-	5.000.000.000
	Phải trả ngắn hạn khác: phải trả cổ tức cho cổ đông	-	-	-



5	Mua hàng hóa và dịch vụ	174.385.519.921	-	305.562.901.844
6	Bán hàng hóa	448.159.960.756	-	261.165.528.202
7	Góp vốn	-	-	-
8	Phải thu	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty hợp nhất quý 4 năm 2022)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

*Chi tiết tại mục 4.1 và Báo cáo tài chính của công ty đã được công bố thông tin*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

STT	BÊN LIÊN QUAN	MỐI LIÊN KẾT	SỐ TIỀN (VND)	
			Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
1	Ông Trần Ngọc Dân	Chủ tịch HĐQT	(285.060.377)	(358.919.623)
2	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến	Tổng giám đốc	-	(2.243.367.810)

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất Quý IV năm 2022)

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2022

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /CCCD /Hộ chiếu /ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ)
1	Trần Ngọc Dân		Chủ tịch HĐQT Người đại diện Pháp luật			6.994.286	9,20%	
1.1	Trần Ngọc Thụy					0	0%	Cha ruột
1.2	Nguyễn Thị Tâm					0	0%	Mẹ ruột
1.3	Ngô Thị Hạnh					0	0%	Vợ
1.4	Trần Lâm		Thành viên HĐQT			6.402.837	8,42%	Con ruột
1.5	Trần Long					6.282.667	8,26%	Con ruột
1.6	Võ Thị Thanh Hiền					0	0%	Con dâu
1.7	Trần Bích Lân					0	0%	Em ruột
1.8	Trần Huy Cường					0	0%	Em ruột



1.9	Trần Thị Tâm					1.242.611	1,72%	Em ruột
1.10	Trần Thị Bình					0	0%	Em ruột
1.11	Trần Bình Minh					0	0%	Em ruột
1.12	Nguyễn Văn Vinh					0	0%	Em rể
1.13	Phạm Anh Hưng					3.718.632	4,89%	Em rể
1.14	Nguyễn Văn Thành					2.175.330	2,86%	Em rể
1.15	Công Ty CP Ô tô Phú Mỹ			0311016926 đăng ký lần 1 ngày 26/07/2011, cấp lại lần 2 ngày 31/01/2018 tại Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Lô B1 Đường C2, Khu Công nghiệp Cát Lái 2, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 Tp HCM	0	0%	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Lâm				Thành viên HĐQT	6.402.837	8,42%	
2.1	Trần Ngọc Dân					6.994.286	9,20%	Cha ruột
2.2	Ngô Thị Hạnh					0	0%	Mẹ ruột
2.3	Võ Thị Thanh Hiền					0	0%	Vợ

2.4	Trần Long						6.282.667	8,26%	Em ruột
2.5	Trần Minh						0	0%	Con Ruột
2.6	Võ Văn Khuyên						0	0%	Bố Vợ
2.7	Nguyễn Thị Hai						0	0%	Mẹ vợ
2.8	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Tân Thành Đô			0302090835 cấp ngày 21/12/2018 tại Sở- KHĐT TP.HCM	232 Trần Hưng Đạo, P.Nguyễn Cư Trinh, Q1, TP.HCM.		6.719.737	8,84%	Tổng giám đốc
2.9	Công Ty CP Ô tô Phú Mỹ			0311016926 đăng ký lần 1 ngày 26/07/2011, cấp lại lần 2 ngày 31/01/2018 tại Sở- Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Lô B1 Đường C2, Khu Công nghiệp Cát Lái 2, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 Tp HCM		0	0%	Thành viên HĐQT
2.10	Công ty Cổ Phần Ô tô Nha Trang			4201649218 đăng ký lần đầu ngày 25/06/2015 thay đổi lần thứ 2 ngày 24/01/2018 tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa	51 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa		0	0%	Chủ tịch HĐQT
2.11	Công ty Cổ Phần Auto Trường Chinh			0313964193 Đăng ký ngày 15 tháng 08 năm 2016 tại sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	Số 18 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh		0	0%	Chủ tịch HĐQT



2.12	Công ty CỔ Phân Auto Tân Thuận			0316681972 cấp ngày 19/01/2021 tại Sở KH và ĐT TP HCM	Lô DVTM-08 và Lô DVTM- 11, Đường số 7, Khu chế xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0%	Đại diện phần vốn góp của CTF
3	Nguyễn Đặng Hoàng	Thành viên HĐQT				484.438	0,64%	
3.1	Nguyễn Hải					0	0%	Cha ruột
3.2	Trần Thị Lý					0	0%	Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Quốc Huân					0	0%	Em ruột
3.4	Nguyễn Khánh Hưng					0	0%	Em ruột
3.5	Nguyễn Quang Huy					0	0%	Em ruột
3.6	Nguyễn Thị Tô Trinh					0	0%	Vợ
3.7	Nguyễn Hoàng Trinh Thư					0	0%	Con ruột
3.8	Nguyễn Hoàng Lâm					0	0%	Con ruột
3.9	Công ty Cổ Phân Auto			0313964193 Đăng ký ngày 15 tháng 08 năm 2016 tại sở Kế	Số 18 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình,	0	0%	Tổng Giám Đốc

	Trưởng Chinh			Thành viên HĐQT độc lập	hoạch và Đầu tư TP HCM	Tp Hồ Chí Minh				
4	Phan Hoàng Sơn	091C115555		Thành viên HĐQT độc lập			0	0%		
4.1	Phan Văn Tiến						0	0%	Cha ruột	
4.2	Hoàng Thị Bích Thảo						0	0%	Mẹ ruột	
4.3	Lê Văn Tính						0	0%	Cha vợ	
4.4	Ngô Thị Oanh						0	0%	Mẹ vợ	
4.5	Lê Thị Lan Hương						0	0%	Vợ	
4.6	Phan Lê Hoàng						0	0%	Con ruột	
4.7	Phan Hương Linh						0	0%	Con ruột	
4.8	Phan Hoàng Lâm						0	0%	Anh ruột	
4.9	Lê Thanh Tú						0	0%	Anh vợ	
5	Nguyễn Hoàng Minh Tiến			Thành viên HĐQT/ Tổng			2.110	0,00%		

					giám đốc								
5.1	Nguyễn Hoàng Minh								0	0%		Cha ruột	
5.2	Đặng Thị Thịnh								0	0%		Mẹ ruột	
5.3	Võ Thị Lý								0	0%		Vợ	
5.4	Võ Văn Gài								0	0%		Bố vợ	
5.5	Cao Văn Triêm								0	0%		Mẹ vợ	
5.6	Võ Minh Duy								0	0%		Con ruột	
5.7	Nguyễn Ngọc Kim Ngân								0	0%		Con ruột	
5.8	Nguyễn Ngọc Kim Cương								0	0%		Con ruột	
5.9	Võ thị Nghiệm								0	0%		Chị vợ	
5.10	Võ thị Thuý								0	0%		Chị vợ	
5.11	Nguyễn Minh Đức								0	0%		Anh ruột	
5.12	Phan Thị Ái Phương								0	0%		Chị dâu	



5.13	Nguyễn Hoàng Minh Quý						0	0%	Em ruột
5.14	Trịnh Ngọc Phương						0	0%	Em dâu
5.15	Công ty Cổ Phân City Auto Vũng Tàu		3502405823 cấp ngày 19/09/2019 tại Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Số 224 Quốc lộ 51, phường Kim Dinh, Tp Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu			0	0%	Chủ tịch HĐQT
6	Phù Vinh Quế	004C000392	Giám đốc Đầu tư tài chính và Đối ngoại				0	0%	
6.1	Phù Quốc Châu						0	0%	Cha ruột
6.2	Trần Thu Nguyễn						0	0%	Mẹ ruột
6.3	Trịnh Phước Hưng						0	0%	Chồng
6.4	Trịnh Khôn						0	0%	Cha chồng
6.5	Quách Kim Duyên						0	0%	Mẹ chồng
6.6	Trịnh Ngọc Mỹ						0	0%	Con ruột
6.7	Trịnh Ngọc Minh Phương						0	0%	Con ruột
6.8	Trịnh Khải						0	0%	Con ruột

6.9	Trung Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Thành Đô			0302090835 cấp ngày 21/12/2018 tại Sở KHĐT TP.HCM	232 Trần Hưng Đạo, p .Nguyễn Cư Trinh, Q. 1 TP HCM.	6.399.750	8,84%	Giám đốc đầu tư tài chính kiêm Điều hành
7	Lê Thị Thương Thương	Trưởng Ban kiểm soát				395	0,00%	
7.1	Lê Đình Tân					0	0%	Cha
7.2	Phạm Thị Hương					0	0%	Mẹ
7.3	Nguyễn Đình Chung Vũ					0	0%	Chồng
7.4	Nguyễn Khánh Thu					0	0%	Con
7.5	Nguyễn Lê Phương Thảo					0	0%	Con
7.6	Lê Minh Chỉnh					0	0%	Em
7.7	Nguyễn Thị Hà					0	0%	Em dâu
7.8	Lê Trọng Nghĩa					0	0%	Em ruột
7.9	Nguyễn Kim Hoàng					0	0%	Em dâu





9.4	Võ Duy Ân							0	0%	Cha ruột
9.5	Lê Thị Mỹ Hiệp							0	0%	Mẹ ruột
9.6	Bùi Phụ Hồng							0	0%	Cha chồng
9.7	Đặng Thị Như Hương							0	0%	Mẹ chồng
9.8	Võ Duy Khánh							0	0%	Em trai
9.9	Bùi Khanh Như							0	0%	Em dâu
10	Nguyễn Thái Hòa				Trưởng ban Kiểm toán nội bộ			0	0%	
10.1	Mai Thị Hìn							0	0%	Mẹ ruột
10.2	Hoàng Lê Tường							0	0%	Cha vợ
10.3	Nguyễn Thị Đưa							0	0%	Mẹ vợ
10.4	Hoàng Thị Bích Liên							0	0%	Vợ
10.5	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc							0	0%	Con
10.6	Nguyễn Hoàng Trúc Nhã							0	0%	Con
10.7	Nguyễn Thanh Hải							0	0%	Anh ruột
10.8	Nguyễn Thị Mai Hương							0	0%	Chị ruột
10.9	Nguyễn Thái Hào							0	0%	Em ruột
11	Lê Thị Phú				Kế Toán Trưởng			0	0%	

11.1	Lê Văn Đài							0	0%	Cha
11.2	Nguyễn Thị Công							0	0%	Mẹ
11.3	Vũ Đạo							0	0%	Chồng
11.4	Vũ Khôi							0	0%	Con
11.5	Lê Tấn Vinh							0	0%	Anh ruột
12	<b>Phan Thị Hồng Phương</b>					TP.HCNS		0	0%	
12.1	Phan Văn Trung							0	0%	Cha ruột
12.2	Trương Thị Thiều Xuân							0	0%	Mẹ ruột
12.3	Nguyễn Ngọc Anh							0	0%	Cha chồng
12.4	Huỳnh Thị Gia							0	0%	Mẹ chồng
12.5	Phan Thị Hồng Vân							0	0%	Chị ruột
12.6	Phan Thị Hồng Oanh							0	0%	Chị ruột
12.7	Phan Thị Hồng Linh							0	0%	Em ruột
12.8	Nguyễn Siêu Cường							0	0%	Em rê

12.9	Phan Minh Tài							0	0%	Em ruột
12.10	Phan Thị Hồng Loan							0	0%	Em ruột
12.11	Phan Minh Dũng							0	0%	Em ruột
12.12	Lê Thành Phú							0	0%	Anh rể
12.13	Lâm Văn Toàn							0	0%	Anh rể
12.14	Ngô Thị Mỹ Loan							0	0%	Em dâu
12.15	Nguyễn Ngọc Duy							0	0%	Chồng
12.16	Nguyễn Ngọc Phương Trinh							0	0%	Con ruột
12.17	Nguyễn Ngọc Bảo							0	0%	Con ruột
13	Công ty cổ phần ô tô Phú Yên			4401098455 cấp lần đầu ngày 30/05/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên				0	0%	Công ty liên kết với Công ty cổ phần City Auto



14	Công ty Cổ phân ô tô Phú Mỹ			0311016926 cấp ngày 31/01/2019 Số Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Lô BI Đường C2, Khu Công nghiệp Cát Lái	0	0%	Công ty con
15	Công ty Cổ phân ô tô Nha Trang			4201649218 cấp ngày 24/01/2019 Số Kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa	51 Lê Hồng Phong, Phước Tân, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa	0	0%	Công ty con
	Công ty Cổ phân Auto trường Chinh			0313964193 cấp ngày 15/08/2016 Số Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	Số 18 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh	0	0%	Công ty con
16	Công ty Cổ phân Auto Vũng Tàu			3502405823 cấp ngày 19/09/2019 Số Kế hoạch và Đầu tư Bà Rịa- Vũng Tàu	Số 224 Quốc lộ 51, phường Kim Dinh, Tp Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0	0%	Công ty con
17	Công ty Cổ phân Auto Tân Thuận			0316681972 cấp ngày 19/01/2021 Số KH và ĐT TPHCM	Lô DVTM-08 và Lô DVTM- 11, Đường số 7, Khu chế xuất Tân	0	0%	Công ty con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có phát sinh.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có

**Nơi nhận:**

- Lưu: VT ,...
- Hose

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*



**TRẦN NGỌC DÂN**

